

Nghiên cứu đặc điểm kết truyện trong truyện ngắn của A.P. Chekhov phục vụ dạy học Văn học Nga tại Trường Đại học Hải Phòng

Nguyễn Thị Minh Loan

TS. Trường Đại học Hải Phòng

Received: 15/2/2024; Accepted: 23/2/2024; Published: 29/2/2024

Abstract: Anton Pavlovich Chekhov (1860-1904) is one of the greatest writers of critical realism, a master of short stories. With his unique art renovation, he was the one who raised this literature genre into the higher level in both Russian literature and the world literature. In this article, the author delves into the features of the ending as a unique feature that made the identity, vitality and irresistible charm of Chekhov's short stories.

Keywords: Innovations, short stories, ending

1. Đặt vấn đề

Với một đời văn ngắn ngủi nhưng A.Chekhov đã viết khoảng 600 truyện ngắn. Đây là một con số khổng lồ hiếm nhà văn nào có được; trong đó có những truyện là kiệt tác của văn học thế giới, như: *Phòng số 6, Ngôi nhà có căn gác nhỏ, Người đàn bà có con chó nhỏ, Người vợ chưa cưới...*

Chekhov là người có công nâng thể loại truyện ngắn (TN) lên tới mức hoàn thiện, mở lối khai đường cho một cách viết độc đáo. Nếu L.Tolstoy dùng tiểu thuyết để phản ánh bức tranh toàn cảnh của thực tại đa dạng (Chiến tranh và Hòa bình phản ánh toàn cảnh xã hội Nga từ năm 1805 tới 1820, cuộc sống từ nông thôn tới thành thị, cuộc sống của giới quý tộc thượng lưu, của những người dân nghèo, của quân nhân,...) thì Chekhov lại dùng TN để từ những cái bình thường khái quát thành những vấn đề tư tưởng và triết lý sâu sắc. Toàn bộ TN của Chekhov là bức tranh liên hoàn gồm nhiều mảng nhỏ hợp lại dựng lên chân dung xã hội Nga những năm cuối thế kỉ XIX. Truyện của ông thường giản dị, ngắn gọn nhưng lại chứa đựng nội dung tư tưởng lớn lao.

Nhận xét về thi pháp Chekhov, đại văn hào Nga L.Tolstoy viết: “Ông ấy đã tạo ra một bút pháp mới, hoàn toàn mới cho cả thế giới mà tôi chưa gặp ở đâu”. Quả thật là như vậy, Chekhov đã đưa vào nghệ thuật văn xuôi của mình những hình thức viết hoàn toàn mới. Đó là *cái nhìn trung dung, sáng suốt*, chừng mực, khách quan đối với cuộc sống và con người.

Nghiên cứu TN của Chekhov ta thấy một trong những hình thức mới ông mang đến cho nghệ thuật là ông luôn coi trọng kết cấu tác phẩm dựa trên nguyên tắc tính giản dị, thiết thực của cốt truyện với kết cục

thường được bỏ ngỏ hay còn gọi là kết thúc mở - một kiểu kết thúc mang ý nghĩa tượng trưng nghệ thuật lớn lao, nó kích thích, đồng thời đề cao tư duy sáng tạo của độc giả.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1 Quan niệm của Chekhov về kết truyện

Nhà văn D.Furmanov khẳng định: “Sức mạnh của cú đấm (nghệ thuật) là thuộc về đoạn cuối”. Điều đó cho thấy các nhà văn đều rất chú trọng phần kết truyện, dồn trọng tâm sức nặng của tác phẩm vào nó.

Chekhov luôn trăn trở với những phần kết. Ông từng tự nhận xét rằng các TN ở thời kỳ đầu của ông “dở tệ”. Dù vậy, ở đó độc giả vẫn nhận ra dấu ấn đặc trưng của nhà văn Nga trong những cái kết đột ngột, tạo ấn tượng về sự bất ngờ (эффект неожиданности), đặc biệt trong những TN hài hước (*Cái chết của một viên chức, Nhà hùng biện, Người mang họ ngựa, Một tấn kịch...*).

Trong những sáng tác của nhà văn từ sau năm 1886, đặc biệt trong 10 năm cuối đời, độc giả sẽ được thấy những đổi mới mạnh mẽ mà ông thể hiện trong cách kết thúc truyện. Ông từng viết trong một bức thư: “Tôi có cốt truyện hay cho một vở hài kịch, nhưng còn chưa nghĩ ra phần kết. Ai sáng tạo ra những phần kết mới cho vở kịch người đó sẽ mở ra một kỉ nguyên mới. (...) Nhân vật hoặc lấy vợ, hoặc tự vẫn, không có lối thoát khác”.

Nhà văn ý thức được sự cần thiết phải xa rời kiểu “mở nút” truyền thống, và cuối cùng ông đã thoát ra khỏi lối kết truyện mang tính công thức, một kiểu kết truyện mà người đọc có thể đoán định trước, thậm chí cả trong những tác phẩm kịch, nơi mà “hoặc lấy vợ

hoặc tự sát” là một điều khó tránh (*Vườn anh đào*).

2.2. Kết thúc mở trong truyện ngắn của Chekhov

Trong các sáng tác ở giai đoạn sau Chekhov tìm đến một kiểu kết thúc mới: kết thúc để ngỏ (kết thúc mở). Đọc các truyện của Chekhov như: *Hai người đẹp*, *Những buổi học đất tiền*, *Ngôi nhà có căn gác nhỏ*, *Người đàn bà và con chó nhỏ*..., ta có cảm giác truyện vẫn chưa dừng lại, nó lơ lửng, ngưng đọng, mỗi mồn như chính bản thân con người và thế giới ở trong truyện vậy. Dòng cuối truyện *Những buổi học đất tiền* chấm dứt, người đọc có cảm giác những buổi học vô nghĩa vẫn diễn ra. Cả cô lẫn trò vẫn không thể hiểu nhau, Vôtôrôp một phó tiến sỹ, một cậu học trò ngoan ngoãn vẫn vừa nói vừa thở rất khó nhọc.

Một nét đặc trưng trong phần kết của nhiều TN Chekhov là tác giả thường chia tay với nhân vật vào thời điểm khi nhân vật còn đang đắm chìm trong những suy tư sau tất cả những gì mà anh ta nếm trải. Chính vì thế mà nhà văn chuyển trọng tâm sức nặng vào việc đánh thức trong độc giả những hoạt động tư duy sâu sắc. Chúng ta cùng xem kết truyện của một số tác phẩm Chekhov sáng tác trong 10 năm cuối đời:

Kết truyện *“Vương quốc đàn bà”*: “Cô (Anna Akimôpna) nghĩ bây giờ, nếu như có thể miêu tả cái ngày dài vừa mới trôi qua trên một bức tranh, thì mọi cái đều xấu xí và tầm thường”. Người SV trong truyện ngắn cùng tên “nghĩ rằng sự thật và cái đẹp... dường như luôn tạo nên điều cơ bản trong cuộc sống con người”. Trong *“Một chuyến đi chữa bệnh”*, bác sĩ Kôrôlôp, vào buổi sáng sớm trên đường trở về từ chuyến đi ra ngoại ô thành phố khám bệnh, “nghĩ về cái thời gian, có thể là đã rất gần khi cuộc sống sẽ trong sáng và vui vẻ như buổi sáng chủ nhật yên tĩnh này.”

Trong *“Nhà nghỉ mới”* những người nông dân nghĩ về thái độ vô lý của họ đối với những chủ nhân của ngôi nhà nghỉ: “Đám sương mù nào đã làm mờ đi trong mắt họ cái điều quan trọng nhất?” Và cả trong TN cuối cùng *“Người vợ chưa cưới”*: “Cô (Nadia) bước vào phòng Xasa đứng lặng. “Vĩnh biệt anh Xasa yêu quý”, - cô nghĩ, và trước mặt cô cuộc đời diễn ra mới mẻ, rộng lớn, mênh mông, và cuộc đời này tuy còn mơ hồ, đầy bí ẩn, nhưng nó vẫn gọi cô, lôi cuốn cô.”

Tiêu biểu nhất cho kết truyện kiểu Chekhov là trong truyện *“Người đàn bà có con chó nhỏ”*. Kết thúc truyện người đọc vẫn băn khoăn không biết mối tình của Anna và Gurôp sẽ đi đến đâu. Họ sẽ giải quyết như thế nào mối xung đột giữa tình yêu với định kiến xã hội, giữa hiện thực và khát vọng, giữa

sự tồn tại mòn mỏi, tẻ ngắt và những ước mơ cháy bỏng, giữa cái giả tạo, hình thức bên ngoài với sự rêu gào sục sôi của những khát khao nhân bản trong tâm hồn... Truyện vì vậy dường như chưa kết thúc, dường như còn có một khoảng trống dành cho sự suy ngẫm của độc giả về các khả năng có thể diễn ra trong cuộc đời của các nhân vật.

Truyện của ông thường kết thúc một cách đột ngột ở những chỗ mà người đọc cảm thấy mọi sự trong truyện vẫn chưa được giải quyết, hành động trong truyện chưa hoàn tất. Có những kết thúc lửng lơ, nhà văn dành khoảng trống cho những liên tưởng của độc giả: “Ngày hôm sau tôi rời khỏi Ianta, và câu chuyện tình của Samôkhin kết thúc như thế nào tôi cũng không rõ.” (*Ariadna*), “Cái gì sẽ tới sau đó, tôi không biết” (*Người vợ*). Có những kết thúc nói lên sự bất lực, bế tắc, thúc đẩy tìm một cuộc sống khác: “Bỏ nhà mà đi rồi treo cổ lên cành dương nào cho xong” (*Vé trúng số*), “Không, không thể sống như thế mãi được” (*Người trong bao*), “Phải trốn khỏi nơi đây, trốn ngay hôm nay nếu không tôi sẽ phát điên lên mất” (*Thầy giáo dạy văn*). Có những kết thúc gợi hi vọng về một cuộc sống mới: “Cuộc sống ấy rồi sẽ ra sao” (*Thảo nguyên*). Có những kết thúc như lời đúc rút kinh nghiệm từ cuộc sống, như một lời khuyên răn: “Trong cuộc sống không có gì mà vì nó ta có thể hiến dâng dù là một phần nhỏ bé tâm hồn mình cho ma quỷ.” (*Người thợ đóng giày và ma quỷ*). Có những kết thúc đầy chất trữ tình, gợi nỗi buồn và một niềm hi vọng mơ hồ: “Mùa xuân ơi, em ở đâu?” (*Vào thu*), “Mixuyt, giờ này em ở đâu?” (*Ngôi nhà có căn gác nhỏ*). Kiểu kết thúc như vậy tạo cảm giác về tính “không hoàn tất”, “không nói hết”, “sự gián đoạn” của câu chuyện được kể mà giới nghiên cứu văn học cùng thời luôn phê phán ông. Họ xem những sáng tác của nhà văn chỉ như những bức tranh, những đoạn trích không có mở đầu, không có kết thúc, tất cả đều không rõ ràng. Nhưng trên thực tế, những kết truyện kiểu như vậy chính là một phương thức nghệ thuật mang tính cách tân của Chekhov, nó giúp nâng tầm các TN của ông trở thành những sáng tác nghệ thuật đích thực.

Kết thúc mở trong những sáng tác của Chekhov thể hiện sự tin tưởng của ông vào khả năng đồng sáng tạo của độc giả. Đây là một cách tân nghệ thuật mang tính dân chủ, thể hiện cảm quan tinh tế, nhạy bén của nhà văn trước những thay đổi của cuộc sống và thời đại. Kết thúc mở là một trong những thủ pháp nghệ thuật tạo tính đa nghĩa cho tác phẩm, khiến nó, vừa là một chỉnh thể nghệ thuật, một cơ thể sống toàn vẹn,

vừa là một phần trong dòng đời luôn tiếp nối, không có bắt đầu và không kết thúc. Kết thúc mở mang ý nghĩa tượng trưng lớn lao: nhà văn muốn chỉ ra rằng các sự kiện miêu tả trong truyện ngắn không thể bao quát, nói hết được các vấn đề đặt ra trong cuộc sống.

2.3. Câu kết trong truyện ngắn của Chekhov

Cùng với kiểu kết mở, Chekhov đặc biệt chú ý tới việc viết câu kết cho tác phẩm. Với câu kết nhà văn muốn tập trung trong bạn đọc ấn tượng về toàn truyện. Truyện vừa *Những ngọn lửa* (1888) là một trong những tác phẩm của Chekhov bị phê phán nhiều nhất bởi giới phê bình đương thời cho rằng ở đây lập trường tư tưởng của tác giả được thể hiện không rõ ràng và nhất quán. “Tôi bắt đầu tạm biệt mọi người... Rất nhiều điều đã nói đêm qua, nhưng tôi không mang theo mình một câu trả lời nào, và từ toàn bộ câu chuyện đêm qua, sáng nay trong tâm trí tôi chỉ còn lại những ngọn lửa và hình tượng Kixôchka. Ngồi lên ngựa, tôi ngoảnh nhìn lần cuối cùng chàng SV và Ananhiệp, nhìn con chó với đôi mắt lơ đãng tựa như say rượu, nhìn con ngựa nhỏ và nghĩ: “Ta chẳng hiểu quái gì trên thế gian này!”

Khi đập vào lưng ngựa và đi thẳng, tôi dừng lại một lát và nhìn thấy trước mặt là thảo nguyên mênh mông và bầu trời u ám, lạnh lẽo, tôi chợt nhớ lại những vấn đề đã đặt ra đêm qua. Tôi nghĩ, thảo nguyên phủ đầy ánh mặt trời, bầu trời mênh mông, cánh rừng sỏi tôi tới phía xa và khoảng không sương mù như nói với tôi: “Đúng, ta chẳng hiểu quái gì trên thế gian này!”

Mặt trời đã bắt đầu lên...”

Câu nói: “Ta chẳng hiểu quái gì trên thế gian này” cùng với sự u ám, lạnh lẽo của không gian trên thảo nguyên khiến nhiều nhà nghiên cứu văn học cùng thời nghĩ đến chủ nghĩa hoài nghi, chủ nghĩa bi quan của Chekhov. Nhưng dựa vào những phát biểu của nhà văn, có thể thấy phần kết tác phẩm thể hiện cái nhìn khiêm tốn, chừng mực của ông đối với cuộc sống “ngang trái, bấp bênh, ước chừng, gần đúng” (làm sao nhà văn có thể biết hết sự thật), mời gọi bạn đọc cùng đối thoại.

Phần kết truyện *Quyết đấu* (1891) tiếp tục phát triển đề tài đã được khai thác trong *Những ngọn lửa* nhưng được giải quyết bằng cách khác. Đây là một trong số những tác phẩm được viết sau chuyến đi đảo Xakhalin. Kết truyện đầy lạc quan gắn liền với sự “trưởng thành” của Chekhov sau chuyến đi này. Kết truyện *Quyết đấu* như sau:

“Đúng, không ai biết được sự thật đích thực...” – Лаерхки nghĩ, buồn rầu nhìn ra mặt biển dữ dội và tối đen.

Con thuyền bị hất trở lại, - anh nghĩ, - nó cứ tiến hai bước lại lùi một bước, nhưng những người chèo thuyền ương bướng vẫn chèo không biết mỏi và không sợ những con sóng cả. Con thuyền cứ tiến dần về phía trước (...) Trong cuộc sống cũng vậy... Trong việc tìm kiếm sự thật, con người tiến hai bước về phía trước, lùi một bước về phía sau. Những đau khổ, sai lầm và nỗi buồn cuộc đời ném họ về phía sau, nhưng khát vọng tìm kiếm sự thật và ý chí bướng bỉnh dồn đuổi họ về phía trước. Và ai có thể biết sự thật? Có thể, họ sẽ đi tới được sự thật đích thực...”

Tạm biệt! Xamôilencô kêu to. Không thể nhìn thấy và nghe thấy gì, người trợ tế nói. Chúc thượng lộ bình an! Trời bắt đầu mưa lâm lâm.

Có thể nói, những câu kết trong sáng tác của Chekhov rất đặc biệt, dường như tất cả bỗng nhiên chuyển sang hướng khác. Với ông, đó là cách biểu hiện hiệu quả cho ý tưởng: cuộc sống bao giờ cũng rộng và sâu hơn giới hạn của một tác phẩm văn học.

3. Kết luận

Trong một bức thư Chekhov gửi anh trai được viết năm 26 tuổi, ông đã nói về 6 tiêu chuẩn của một tác phẩm hay, đó là: 1. Không tuôn ra những lời dài dòng về chính trị - kinh tế - xã hội; 2. Tính khách quan hoàn toàn; 3. Tính chân thật trong miêu tả các nhân vật và sự vật; 4. Ngắn gọn, cô đọng; 5. Táo bạo và độc đáo, tránh khuôn sáo; 6. Chân thành. Trong suốt hai mươi lăm năm sáng tạo nghệ thuật, Chekhov luôn tuân thủ theo các tiêu chuẩn ấy. Cách tân trong phần kết truyện cùng với khả năng biết nói ngắn về những cái phải nói dài, tính hàm súc cô đọng, phương thức tạo dựng mạch ngầm văn bản đặc trưng của lối văn xuôi trông cậy ở sự sáng tạo của độc giả, nguyên tắc trần thuật khách quan kết hợp chủ quan, ... đã tạo nên phong cách Chekhov, làm nên sức sống, sức quyến rũ cho các sáng tác của ông và đưa ông lên vị trí của một người viết truyện vô song, bậc thầy của những người viết truyện ngắn.

Tài liệu tham khảo

1. Đào Tuấn Ảnh (2004), *Cách tân nghệ thuật của Anton Chekhov*, Tạp chí Nghiên cứu văn học (số 8), Hà Nội.
2. Phạm Vĩnh Cư (2004), *Tchekhov - nhà văn xuôi tự sự, nhà viết kịch*, Tạp chí Văn học nước ngoài (số 4), Hà Nội.
3. Đỗ Hải Phong (2005), *Những tín hiệu của mạch ngầm văn bản trong truyện ngắn của A. Chekhov*, Kỷ yếu A.Sêkhốp và nhà trường Việt Nam, Khoa Ngữ văn, Trường ĐHSPT Hà Nội.
4. Чудаков А.П. (1971), *Поэтика Чехова*. М.:Hayka